

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN-Index giảm điểm mạnh do áp lực bán từ các cổ phiếu vốn hóa lớn

17/10/2025

Chỉ số VN-Index giảm hơn 35 điểm (-2.0%), đóng cửa ở mức 1,731.2 điểm.

Áp lực bán chủ yếu diễn ra tại các cổ phiếu nhóm Vingroup trong phiên sáng, sau đó lan sang các cổ phiếu nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, ... trong phiên chiều.

Thị trường có một phiên giảm điểm mạnh do áp lực bán chốt lời từ NĐT. Mặc dù vậy, chúng tôi nhận thấy diễn biến giảm mạnh chủ yếu diễn ra vào cuối phiên chiều và NĐT tập trung bán ròng các cổ phiếu đã tăng mạnh trong nhịp tăng vừa qua. **Chúng tôi cho rằng chỉ số sẽ cần hấp thụ lực bán vào đầu tuần tới trước khi tăng điểm trở lại do chỉ số đóng cửa ở dưới mốc MA10 ngày.** NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại và quan sát diễn biến thị trường trong các phiên tới.

Khối ngoại bán ròng hơn 1,900 tỷ VND trong phiên hôm nay, trong đó mã VSH chịu áp lực bán mạnh nhất (bán ròng hơn 1,000 tỷ VND).

Tất cả các HĐ tương lai đều giảm điểm trong phiên hôm nay. Trong số các HĐ VN30, HĐ 41I1G6000 giảm mạnh nhất (-4.5%). Bên cạnh đó, HĐ 41I2G6000 là HĐ chỉ số VN100 giảm mạnh nhất, -68.7 điểm, tương ứng -3.5%.

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	% Thay đổi
<u>VN-Index</u>		
Đóng cửa	1,731.2	-2.0%
KLGD [triệu CP]	1,276	7.8%
GTGD [tỷ VND]	42,176	4.5%
Khớp lệnh	40,139	14.8%
Thoả thuận	2,037	-62.3%
<u>HNX-Index</u>		
Đóng cửa	276.1	-0.4%
KLGD [triệu CP]	104	-1.7%
GTGD [tỷ VND]	2,651	1.0%
<u>UPCoM</u>		
Đóng cửa	112.7	0.3%
KLGD [triệu CP]	73	89.4%
GTGD [tỷ VND]	918	31.7%

Mục lục

Diễn biến TT VN và quốc tế ►

Vì sao thị trường giảm điểm? ►

Quan điểm thị trường ►

Các thông tin đáng chú ý ►

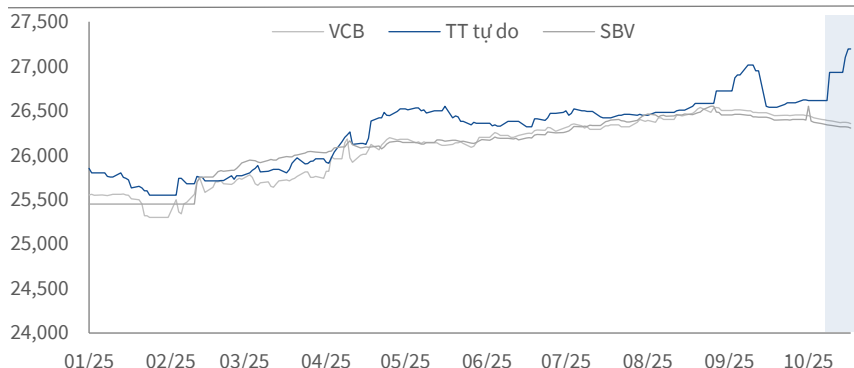
Thị trường phái sinh & chứng quyền ►

Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►

Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►

Tỷ giá bán USD/VND trên thị trường tự do tăng mạnh trong tuần này

Tỷ giá bán USD/VND trên thị trường tự do, SBV và VCB theo ngày [VND]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích

anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

NDTNN bán ròng mạnh trở lại trong phiên hôm nay

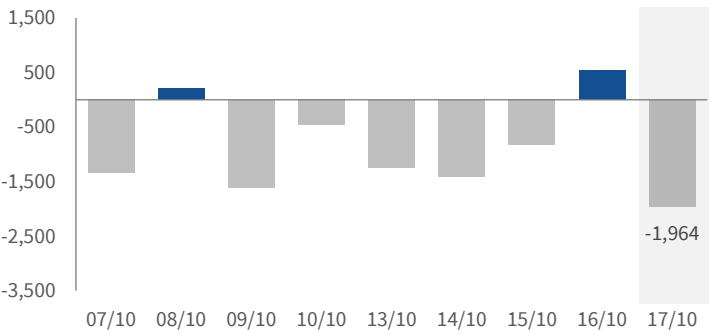
VN-Index
1,275.6 triệu CP
▼ 1,731 (-2.0%)
42,176 tỷ VND (+4.5%)

HNX-Index
104.2 triệu CP
▼ 276 (-0.4%)
2,651 tỷ VND (+1.0%)

UPCoM-Index
73.1 triệu CP
▲ 113 (+0.3%)
918 tỷ VND (+31.7%)

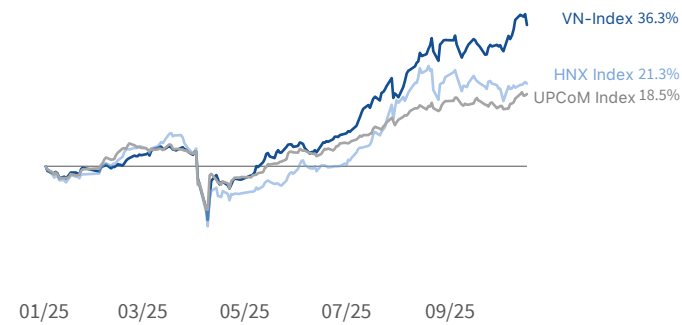
Khối ngoại bán ròng hơn 1,900 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



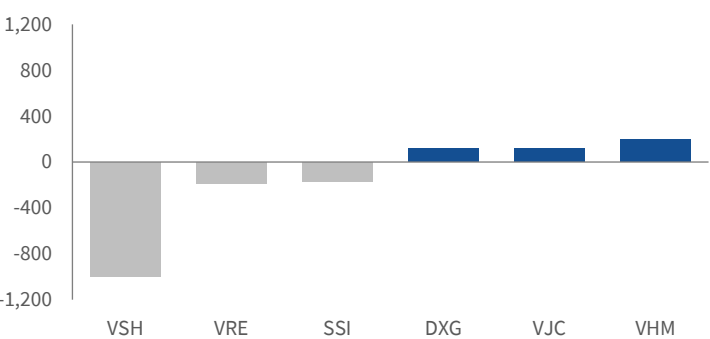
Chỉ số VN-Index giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 của các chỉ số [%]



NDTNN bán ròng mạnh nhất cổ phiếu VSH

Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



Các TTCK Châu Á chúng tôi theo dõi đều giảm điểm trong phiên hôm nay, ngoại trừ chỉ số KOSPI của Hàn Quốc

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	KLGD [triệu CP]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,731	1,221	-2.0%	36.3%	15.9	2.1	1,700	1,600	36	1,758
HNX-Index	Việt Nam	276	100	-0.4%	21.4%	28.0	1.7	300	220	48	277
S&P 500	Mỹ	6,629	3,302	-0.6%	12.7%	23.9	4.8	5,842	5,823	42	6,664
Dow Jones	Mỹ	45,952	482	-0.7%	8.0%	22.1	5.2	42,594	42,051	39	46,293
FTSE 100	Anh	9,436	451	0.1%	15.5%	12.7	1.9	8,385	8,325	44	9,424
Euro Stoxx 50	Euro	5,655	159	0.9%	15.5%	24.3	3.3	4,999	4,978	56	5,591
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,840	61,756	-2.0%	14.6%	13.7	1.3	3,340	3,328	35	3,888
SZSE Component	Trung Quốc	12,689	22,247	-3.0%	21.8%	25.0	2.1	10,729	10,563	29	12,970
Hang Seng	Hồng Kông	25,247	4,008	-2.5%	25.9%	11.4	1.3	20,890	20,563	30	25,683
Nikkei 225	Nhật Bản	47,566	118	-1.5%	22.3%	20.4	2.1	40,000	38,416	44	47,870
KOSPI	Hàn Quốc	3,749	414	0.0%	56.2%	14.3	1.0	2,616	2,590	66	3,710
VIX Index	Mỹ	15	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

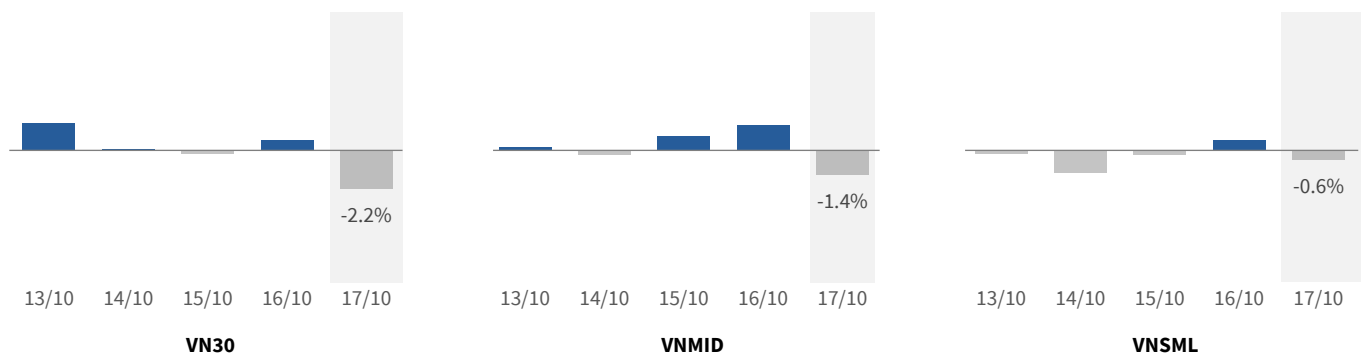
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Investing.com, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

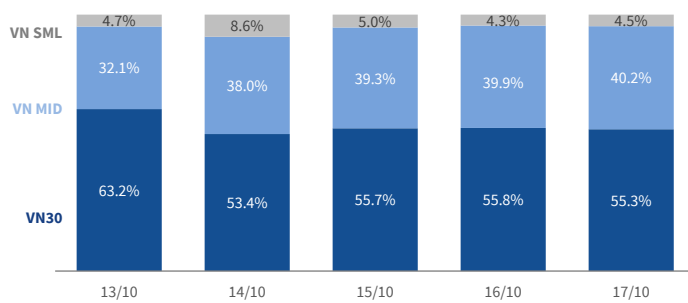
Các nhóm chỉ số đều giảm điểm trong phiên hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



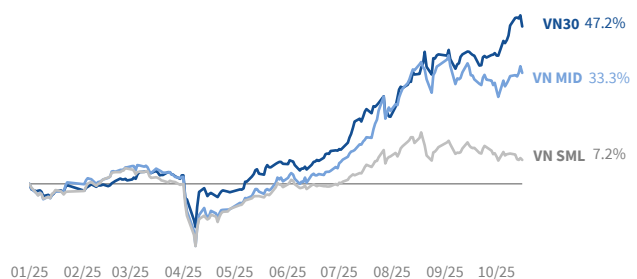
Dòng tiền tiếp tục tập trung ở nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



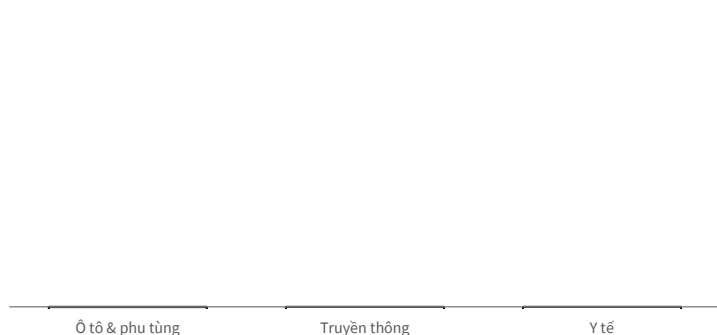
Chỉ số VN30 và VNMID đều giảm mạnh

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



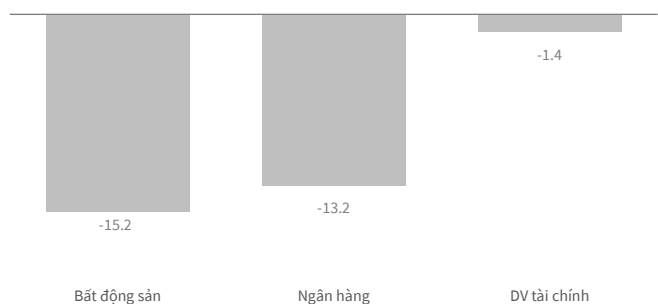
Không có nhóm ngành nào tăng điểm trong phiên hôm nay...

Các ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



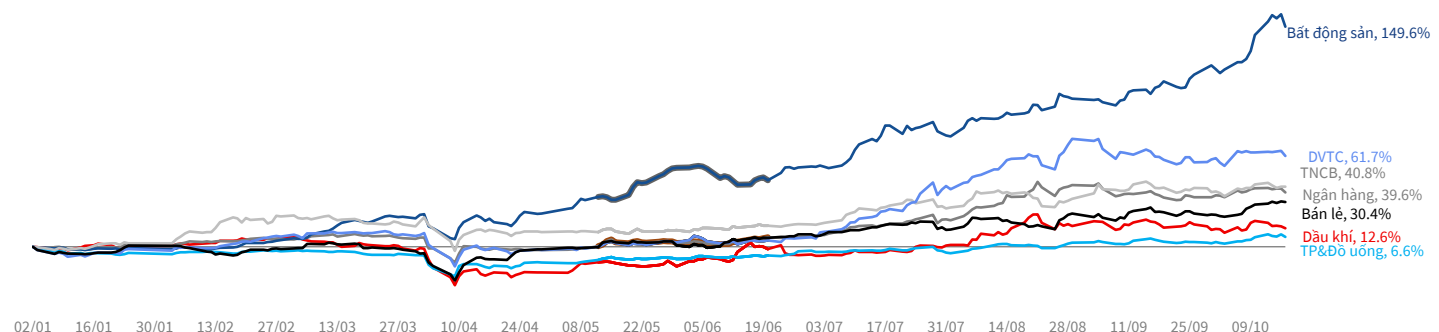
... trong khi nhóm BĐS và Ngân hàng giảm mạnh nhất

Các ngành đóng góp tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Hiệu suất của tất cả các nhóm ngành đều giảm trong phiên hôm nay

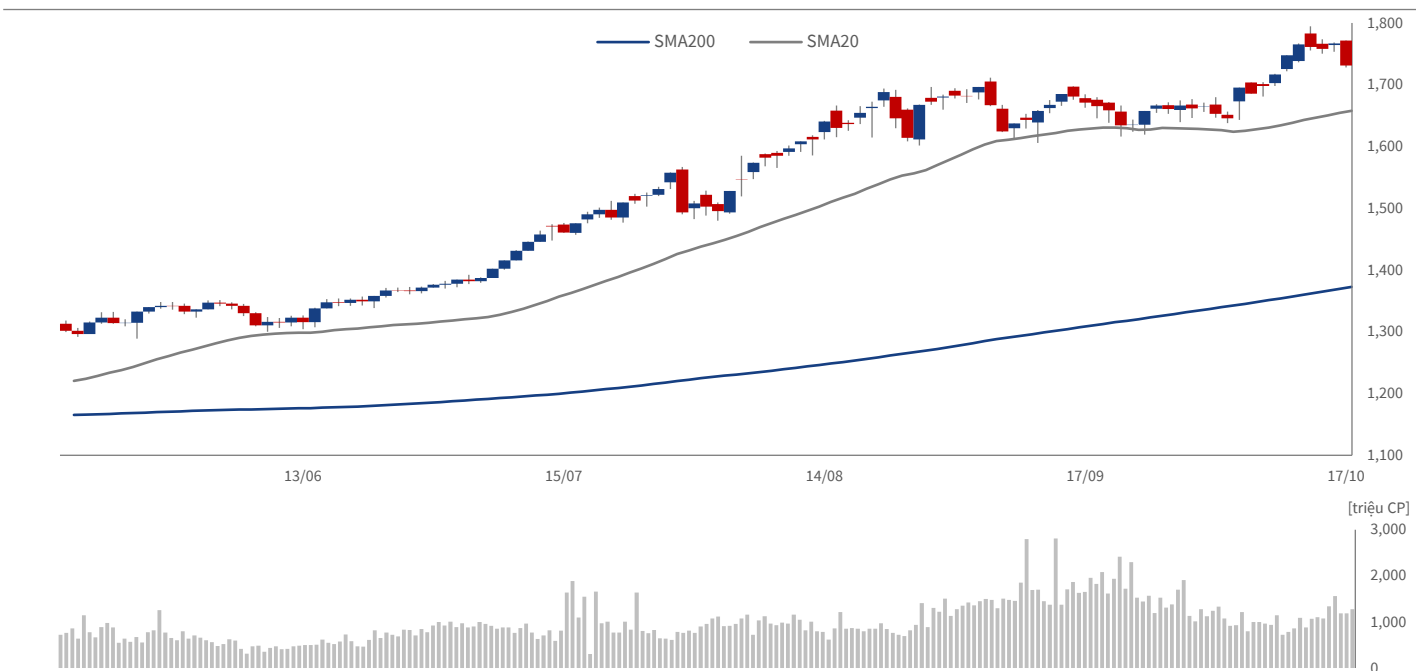
Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm 2025 [%]



Vì sao thị trường giảm điểm?

VN-Index giảm về mức MA10 trong phiên hôm nay

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	36	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,662	1,731	Mua
Stochastic %K	-3	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,617	1,731	Mua
Momentum (10)	53	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,489	1,731	Mua
MACD level (12,36)	54	0	Mua	Simple Moving Average (200)	1,371	1,731	Mua
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,655	1,731	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,605	1,731	Mua
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,514	1,731	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,342	1,731	Mua
				Bollinger Band (20)	1,362	1,731	Mua
				Tín hiệu mua			8
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			0

Thị trường có một phiên giảm điểm mạnh do áp lực bán chốt lời từ NĐT. Mặc dù vậy, chúng tôi nhận thấy diễn biến giảm mạnh chủ yếu diễn ra vào cuối phiên chiều và NĐT tập trung bán rông các cổ phiếu đã tăng mạnh trong nhịp tăng vừa qua. Chúng tôi cho rằng chỉ số sẽ cần hấp thụ lực bán vào đầu tuần tới trước khi tăng điểm trở lại do chỉ số đóng cửa ở dưới mốc MA10 ngày. NĐT có thể duy trì tỷ trọng ở mức hiện tại và quan sát diễn biến thị trường trong các phiên tới.

Thông tin ngành/doanh nghiệp:

BMP (HSX, giá đóng cửa: 161,000 VND, +7.0%): Doanh thu Q3 2025 của BMP đạt 1,554 tỷ VND (+9% YoY), LNST Q3 2025 đạt 351 tỷ VND (+21% YoY). Biên lợi nhuận gộp đạt 47.9%, vượt mức kỳ lục 46.7% của Q2 2025. Kết quả này đến từ giá hạt nhựa PVC duy trì ở mức thấp và nỗ lực phục hồi thị phần thông qua việc tăng chiết khấu, tổ chức hội nghị phân phối và củng cố quan hệ đại lý. Chúng tôi kỳ vọng lợi nhuận của BMP sẽ tiếp tục tăng trưởng và vượt kế hoạch năm 2025 nhờ ba yếu tố: (1) giá PVC duy trì thấp khi giá dầu giảm và thị trường Trung Quốc dư cung trong khi cầu nội địa suy yếu, (2) nhu cầu ống nhựa phục hồi tại miền Nam nhờ cấp phép dự án mới và nguồn cung bất động sản cải thiện, (3) giải ngân đầu tư công được đẩy mạnh, thúc đẩy nhu cầu vật liệu xây dựng trong thời gian tới và (4) chiến lược tiếp cận chủ động giúp BMP mở rộng thị phần, củng cố vị thế cạnh tranh và hỗ trợ tăng trưởng doanh thu trong trung hạn.

VCI (HSX, giá đóng cửa: 41,950 VND, -1.6%): Trong Q3 2025, doanh thu hoạt động đạt khoảng 1,443 tỷ VND (+48% YoY) và LNST đạt 420 tỷ VND (+95% YoY). Động lực chính cho tăng trưởng lợi nhuận đến từ lãi thuần mảng môi giới đạt 136 tỷ VND (+865% YoY) nhờ TTCK diễn biến tích cực trong Q3 2025 với thanh khoản tăng mạnh (+30% YoY) và VCI duy trì thị phần môi giới đứng thứ 4 trên sàn HOSE với 6.43% thị phần. Bên cạnh đó, lãi thuần mảng cho vay margin đạt 314 tỷ VND (+52% YoY) nhờ dư nợ cho vay tăng hơn 24% YoY. TVS Research kỳ vọng TTCK Việt Nam tiếp tục diễn biến tích cực trong thời gian tới và sẽ giúp VCI duy trì kết quả khả quan ở mảng môi giới và cho vay margin.

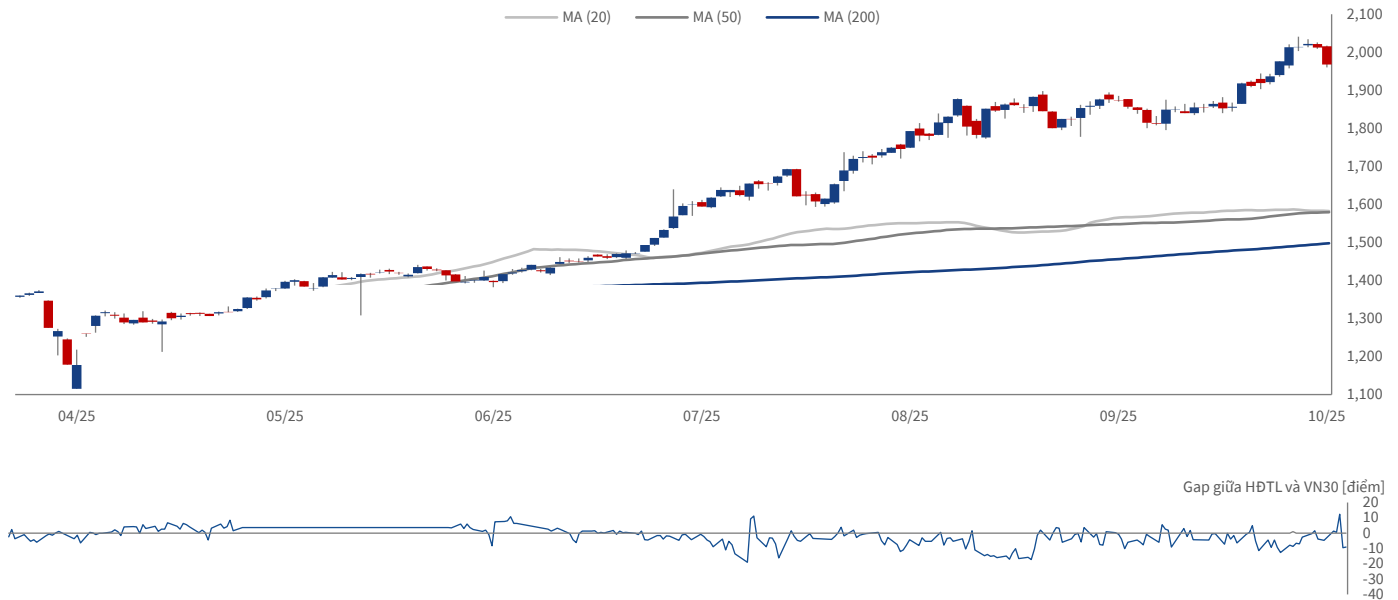
1/10	Việt Nam - Công bố PMI sản xuất T9
3/10	Mỹ - Công bố số liệu việc làm và thất nghiệp T8
6/10	Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế T9
8/10	Việt Nam - FTSE Russell công bố kết quả đánh giá nâng hạng TTCK Việt Nam
14/10	Trung Quốc - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
15/10	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI
16/10	Việt Nam - Đáo hạn HĐTL chỉ số VN30 T10
29/10	Mỹ - FOMC họp và công bố kết quả điều hành lãi suất cơ bản

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Mức basis đi ngang trong phiên hôm nay

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30 và VN100

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
41I1G3000	19/03/2026	-36.7	1,940	-41.7	-2.1%	2	3	179
41I1FB000	20/11/2025	-9.1	1,968	-40.5	-2.0%	8,657	8,795	280,514
VN30F2512	18/12/2025	-7.4	1,970	-37.3	-1.9%	10	5	592
41I1G6000	18/06/2026	-27.1	1,950	-91.6	-4.5%	2	0	46
41I2G6000	18/06/2026	-7.9	1,901	-68.7	-3.5%	0	0	63
41I2FB000	20/11/2025	-1.8	1,907	-28.4	-1.5%	1	2	586
41I2FC000	18/12/2025	-6.3	1,902	-19.7	-1.0%	0	0	29
41I2G3000	19/03/2026	-8.4	1,900	-23.0	-1.2%	0	0	34

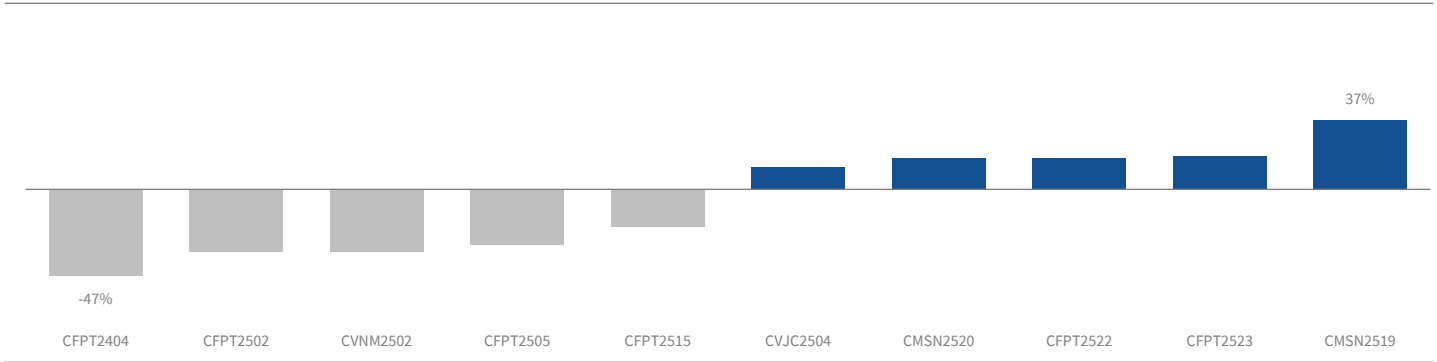
Diễn biến thị trường tương lai

Tất cả các HĐ tương lai đều giảm điểm trong phiên hôm nay. Trong số các HĐ VN30, HĐ 41I1G6000 giảm mạnh nhất (-4.5%). Bên cạnh đó, HĐ 41I2G6000 là HĐ chỉ số VN100 giảm mạnh nhất, -68.7 điểm, tương ứng -3.5%.

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CFPT2404 giảm mạnh nhất (-49%) trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Diễn biến giảm điểm ghi nhận trên thị trường chứng quyền

- Hầu hết các mã chứng quyền giảm điểm trong phiên hôm nay, trong đó mã CFPT2404 giảm mạnh nhất (-47%). Ở chiều ngược lại, mã CMSN2519 tăng mạnh nhất (+37%)
- Trong số các mã chứng quyền chúng tôi theo dõi, phần lớn các mã đều giảm điểm trong phiên hôm nay, ngoại trừ mã CMWG2511 (+2.9%). Trong đó, mã chứng quyền CVIB2502 giảm mạnh nhất (-6.4%)

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CTCB2509	SSI	11/12/2025	4,400.0	-2.0%	33,123	1.9:1	281,800
CMWG2511	ACBS	18/05/2026	4,300.0	2.9%	26,814	5.9:1	594,700
CHPG2406	SSI	24/10/2025	1,490.0	-0.7%	30,500	3.3:1	452,400
CVRE2522	MBS	18/05/2026	9,000.0	-6.2%	86,348	2.0:1	346,200
CVIB2502	SSI	23/10/2025	1,310.0	-6.4%	124,773	1.7:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

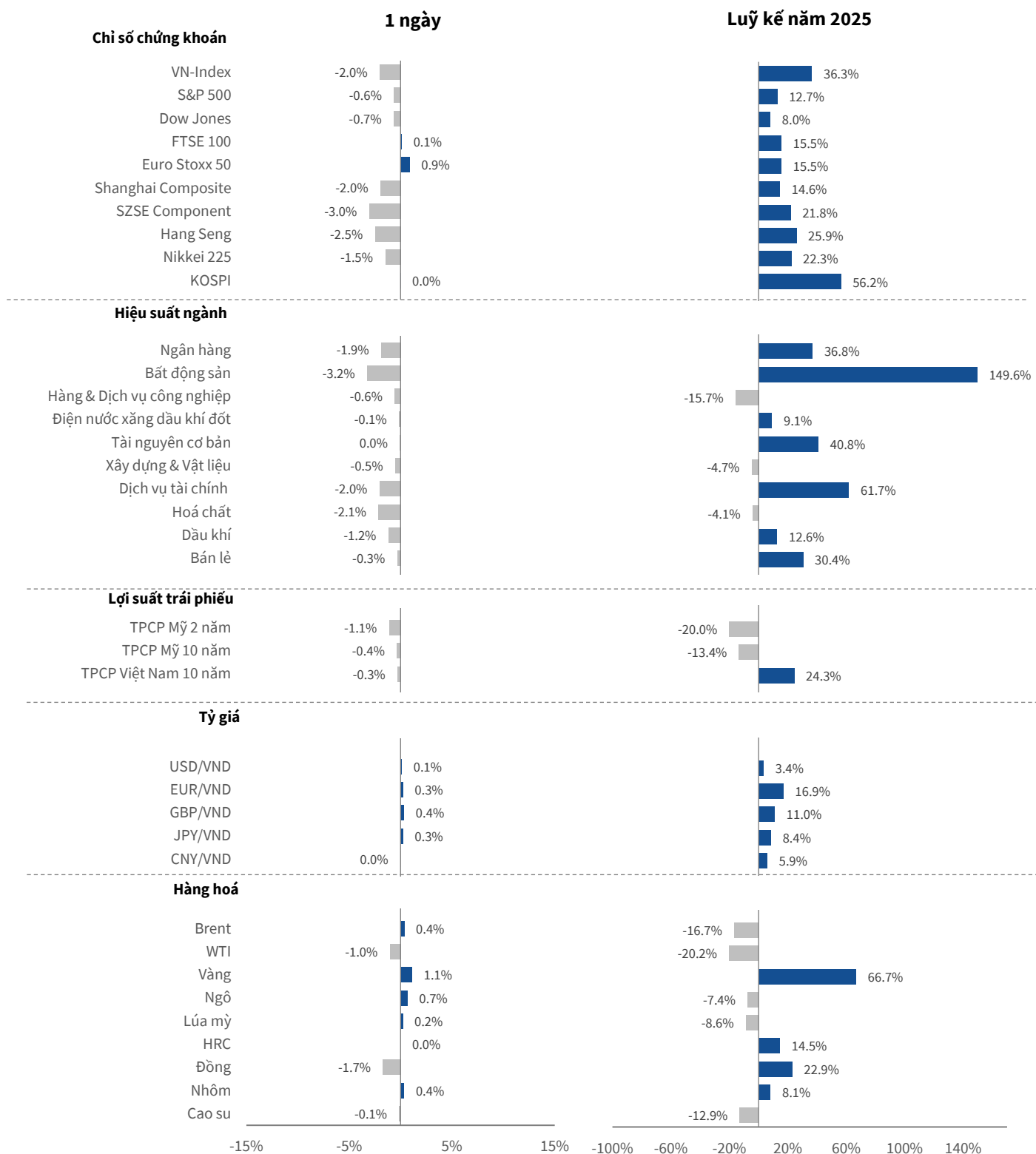
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường						Định giá			
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra báo cáo
KDH	Bất động sản	33,900	38,043	1.1	-1%	4%	47.4	2.2	42,300	25%	18/07
TRC	Hóa chất	69,500	2,085	0.3	0%	34%	6.8	1.1	91,600	32%	18/07
HVN	Du lịch và Giải trí	35,000	108,902	0.3	-2%	58%	9.3	-29.0	39,000	11%	18/07
NLG	Bất động sản	38,650	18,753	0.8	0%	17%	22.6	1.9	53,300	38%	05/08
HDC	Bất động sản	41,000	7,313	1.2	-2%	68%	12.0	2.6	32,900	-20%	18/07
MWG	Bán lẻ	84,500	124,930	0.8	0%	41%	25.6	4.2	84,300	0%	18/07
VCG	Xây dựng và Vật liệu	27,650	17,875	0.2	0%	71%	23.1	2.2	28,500	3%	18/07
FRT	Bán lẻ	138,900	23,655	0.7	0%	-6%	43.9	8.3	183,900	30%	13/08
SIP	Bất động sản	53,600	12,977	0.8	-1%	-25%	10.3	2.8	74,900	40%	18/07
PHR	Hóa chất	52,300	7,087	0.3	-2%	3%	13.9	1.9	74,000	41%	18/07
PLC	Hóa chất	27,400	2,214	0.8	1%	24%	23.6	1.7	30,000	9%	18/07
HPG	Tài nguyên Cơ bản	28,000	214,913	1.1	-1%	27%	16.0	1.8	31,100	11%	18/07
VPB	Ngân hàng	31,950	253,489	2.1	-4%	78%	12.3	1.7	24,000	-25%	18/07
PDR	Bất động sản	26,000	25,475	1.3	-1%	37%	147.2	2.2	22,200	-15%	18/07
HCM	Dịch vụ tài chính	26,500	28,619	1.2	-1%	18%	22.4	2.8	29,100	10%	18/07
FPT	Công nghệ Thông tin	88,100	150,079	1.1	-2%	-32%	17.3	4.5	125,600	43%	18/07
MBB	Ngân hàng	27,100	218,290	1.2	0%	66%	8.9	1.8	29,800	10%	18/07
DXG	Bất động sản	22,600	23,027	0.9	1%	76%	64.6	1.9	26,600	18%	20/08
CTG	Ngân hàng	52,200	280,314	1.2	-3%	43%	9.3	1.7	48,900	-6%	18/07
VHM	Bất động sản	116,000	476,460	1.9	-5%	205%	16.6	2.2	92,000	-21%	18/07
TCB	Ngân hàng	40,650	288,056	1.1	-1%	72%	13.5	1.8	36,600	-10%	18/07

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T9 2025	Thị trường	10/10/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T9 2025	Vĩ mô	10/10/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo cập nhật kết quả nâng hạng TTCK Việt Nam	Vĩ mô	08/10/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T8 2025	Thị trường	11/09/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T8 2025	Vĩ mô	11/09/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	DXG	20/08/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật cổ phiếu	FRT	13/08/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2025	Thị trường	11/08/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2025	Vĩ mô	11/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	NLG	05/08/2025
Báo cáo cập nhật	Cập nhật KQKD 6T 2025	CTG	01/08/2025
Báo cáo Chiến lược thị trường H2 2025	Báo cáo chiến lược	Thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược đầu tư H2 2025	Báo cáo chiến lược	Toàn thị trường	18/07/2025
Báo cáo Chiến lược vĩ mô H2 2025	Báo cáo chiến lược	Vĩ mô	18/07/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2025	Vĩ mô	14/07/2025
Báo cáo ngành	Báo cáo ngành Bất động sản	Ngành	14/07/2025

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, phường Giảng Võ, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63 Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn